

新北市設籍前外籍配偶 遭遇特殊境遇相關福利扶助



補助對象及資格

與本市市民辦理結婚登記之外籍配偶（含大陸配偶，以下均同），其家庭總收入按全家人口平均分配，每人每月未超過政府當年公布最低生活費二點五倍及臺灣地區平均每人每月消費支出一點五倍，動產（包括存款本金、有價證券及投資）合併不超過新臺幣八十萬元，且不動產（房屋評定價值、土地公告現值）合併不超過六百五十萬元，並具有下列情形之一者：

- 1、六十五歲以下，其配偶死亡，或失蹤經向警察機關報案協尋未獲達六個月以上。
- 2、因配偶惡意遺棄或受配偶不堪同居之虐待，經判決離婚確定或已完成協議離婚登記。
- 3、家庭暴力受害。
- 4、因離婚、喪偶、未婚生子獨自扶養十八歲以下子女或祖父母扶養十八歲以下父母無力扶養之孫子女，其無工作能力，或雖有工作能力，因遭遇重大傷病或照顧六歲以下子女或孫子女致不能工作。
- 5、配偶處一年以上之徒刑或受拘束人身自由之保安處分一年以上，且在執行中。

申請應檢附證件

1. 申請表。
2. 社會救助調查表。
3. 設籍本市配偶戶籍謄本（已結婚登記並載明外籍配偶國籍、姓名）。
4. 居留證影本（與本市市民辦理結婚登記之外籍配偶）。
5. 全家人口之綜合所得稅各類所得資料清單、財產歸屬資料清單及綜合所得稅籍資料清單。
6. 相關證明文件
如：死亡證明、報案證明、醫院診斷書、出生證明、判決書、在監服刑證明、保險給付、判決文影本...等等。
7. 全家人口郵局存摺封面影本及最近一年內頁明細資料。
8. 領款收據。
9. 新北市辦理各項生活扶助切結書。
10. 新北市辦理各項生活扶助使用追繳同意書。

關懷熱線

洽詢單位	提供服務	聯絡方式
新北市政府 1999市民熱線	受理民眾的陳情、申訴、檢舉、反應及建議	1999(新北市境內)
新北市新希望 關懷中心	失業者及其家庭相關扶助及服務	1957
新北市政府兒童 健康發展中心	兒童發展篩檢、通報服務、(疑似)發展遲緩 兒童及一般兒童諮詢、轉介、追蹤服務	2671-0088
新北市政府 性別權申訴專線	電話諮詢	0800-000-785
新北市政府 家庭暴力暨 性侵害防治中心	兒童保護、緊急庇護、婦女救援	113
國際多元服務禮禮	中、英、越、印、泰、緬通譯電話諮詢、法律 服務	2960-3456轉 5122、5123、5124
新北市政府 新住民家 庭服務中心	個案服務、電話諮詢、關懷服務	0800-250-880
新北市政府 志願服務 推廣中心	志工訓練、媒合、宣導	8966-8566
新北市政府 就業服務 中心	就業個案服務、職業訓練、創業諮詢、失業 給付	8969-2166
婦女健康篩 檢諮詢專線	諮詢、宣導、轉介服務	2257-7155轉 1473
新北市政府 長期照顧 管理 中心	居家照顧服務、喘息服務	2254-8382
新北市政府 輔具 資源 中心	評估、租借及回收輔具	8286-7045
新北市政府 家庭教育 中心	家庭教育活動方案	2272-4881
烏來區原住 民家庭 暨婦女 服務中心	諮詢服務、個案管理、活動方案、權益宣 導	2661-7206

補助項目

項目/符合款項	第 1、2 4、5 款	第 3 款	補助內容	申請期限
緊急生活扶助	✓	✓	當年度低收入戶每人 每月最低生活費用標 準一倍核發，最高補 助3個月	事實發生 6個月內
子女生活津貼	✓	✓	0-15歲子女每人每月 補助當年度最低工資 之十分之一	隨時
兒童托育津貼	公立	✓	未滿6歲子女，優先 進入公立托教機構	隨時
	私立	✓	未滿6歲子女，每人 每月最高1,500元	就托6個 月內
傷病醫療補助	✓	✓	參加全民健保，0-6 歲子女無限制，本人 及6-18歲子女自付醫 療達3萬元，每人每 年最高補助新臺幣12 萬元	傷病發生 後3個月 內
法律訴訟補助		✓	最高5萬元	訴訟3個 月內
外籍配偶返鄉機票	✓	✓	亞洲地區每人最高補 助2萬元，非亞洲地 區每人最高補助3萬 元，每人每年最高以 補助一次為限。	購買機票 後3個月 內

洽詢單位

1. 新北市各區公所
2. 新北市政府各社會福利服務中心
3. 新北市政府家庭暴力暨性侵害防
治中心
4. 新北市政府社會局社區發展與婦
女福利科
本市境內1999、(02)2960-3456
分機3624



新北市政府辦理特殊境遇家庭扶助審核作業規定

網址為<http://www.sw.ntpc.gov.tw/web/SelfPageSetup?command=display&pageID=25200&page=view>

Hỗ trợ và phúc lợi dành cho hôn phối nước ngoài gặp phải hoàn cảnh đặc biệt Khó khăn trong khoảng thời gian chưa đăng ký hộ khẩu tại thành phố Tân Bắc



Điều kiện và đối tượng được trợ cấp

Hôn phối nước ngoài có đăng ký kết hôn với người dân thành phố Tân Bắc (bao gồm hôn phối Đại Lục, dưới đây đều giống nhau), tổng số thu nhập của cả nhà được bình quân chia đều theo công cáo của nhà nước trong năm đó mức thấp nhất của chi phí sinh hoạt mà mỗi người phải chi tiêu cho mỗi tháng không vượt quá mức tiêu chuẩn gấp 2,5 lần, và lại mức chi tiêu bình quân của mỗi người cho mỗi tháng là không vượt quá gấp 1,5 lần trên khu vực Đài Loan. Giá trị động sản của cả nhà gộp lại không vượt quá 8 trăm ngàn tân đài tệ (bao gồm tiền gửi tiết kiệm, chứng khoán có giá trị và đầu tư) . Giá trị bất động sản của cả nhà gộp lại không vượt quá 6 triệu 5 trăm ngàn tân đài tệ (bao gồm đánh giá giá trị nhà ở, giá trị nhà đất theo công bố của nhà nước hiện nay), đồng thời có một trong những tình hình dưới đây:

1. Dưới 65 tuổi, vợ (chồng) đã qua đời, hoặc mất tích đã có báo công an hơn sáu tháng vẫn chưa tìm được.
2. Bị vợ (chồng) ác ý ruồng bỏ hoặc bị vợ (chồng) ngược đãi không thể sống chung, được toà án giải quyết ly hôn hoặc đã hoàn thành thủ tục thỏa thuận ly hôn.
3. Nạn nhân bị bạo lực gia đình.
4. Do ly hôn, vợ (chồng) qua đời, chưa kết hôn đã sinh con, một mình nuôi con dưới 18 tuổi, hoặc ông bà nội nuôi cháu dưới 18 tuổi do cha mẹ không có khả năng nuôi, không có khả năng lao động, hoặc dù có khả năng lao động, nhưng lại bị tổn thương, bệnh trầm trọng hoặc phải chăm sóc con nhỏ hoặc cháu dưới 6 tuổi, nên không thể đi làm.
5. Vợ (chồng) bị phạt tù có thời hạn từ một năm trở lên hoặc bị quản chế cải tạo từ 1 năm trở lên, đang chấp hành ở một nơi nhất định có sự kiểm soát giáo dục của cơ sở chấp hành.

Cần chuẩn bị hồ sơ

1. Đơn xin.
2. Bảng điều tra cứu trợ xã hội.
3. Bản trích lục hộ tịch của vợ/ chồng có đăng ký hộ khẩu tại thành phố Tân Bắc (đã đăng ký kết hôn đồng thời có ghi chú họ tên và quốc tịch của vợ/ chồng nước ngoài).
4. Bản photo thẻ cư trú (hôn phối nước ngoài có đăng ký kết hôn với người dân thành phố Tân Bắc).
5. Bản liệt kê các loại thuế thu nhập tổng hợp và bản liệt kê tài sản của cả gia đình.
6. các giấy tờ liên quan
Như: giấy chứng tử, giấy báo án, giấy chẩn đoán của bệnh viện, giấy khai sinh, giấy phán quyết của toà án, giấy chứng nhận lãnh án tù phạt, bảo hiểm chi trả, bản sao án thư v.v...
7. Bản photo trang bì của sổ tiết kiệm bưu điện và số liệu chi tiết trong sổ tiết kiệm một năm gần đây của cả nhà.
8. Phiếu thu nhận tiền.
9. Giấy cam kết về thành phố Tân Bắc thực hiện hỗ trợ các hạng mục sinh hoạt.
10. Giấy đồng ý của thành phố Tân Bắc thực hiện hỗ trợ các hạng mục sinh hoạt.

Đường dây nóng quan tâm

Đơn vị liên hệ	Cung cấp phục vụ	Phương thức liên hệ
Đường dây nóng 1999 phục vụ nhân dân của chính phủ thành phố Tân Bắc	Tiếp nhận đơn tường trình, khiếu nại, tố cáo, phản ứng và đề nghị của nhân dân	1999 (tại khu vực thành phố Tân Bắc)
Trung tâm quan tâm hy vọng mới thành phố Tân Bắc	Phục vụ và hỗ trợ cho người dân thất nghiệp và gia đình của họ	1957
Trung tâm phát triển sức khỏe trẻ em chính phủ thành phố Tân Bắc	Xét nghiệm sàng lọc phát triển trẻ em, phục vụ thông báo, tư vấn, chuyển đến cơ quan khác, theo dõi trẻ em phát triển chậm (nghe ngờ) và trẻ em bình thường.	2671-0088
Đường dây nóng khiếu nại về quấy rối tình dục chính phủ thành phố Tân Bắc	Điện thoại tư vấn	0800-000-785
Trung tâm phòng chống bạo lực gia đình và xâm hại tình dục thành phố Tân Bắc	Bảo vệ trẻ em, bảo vệ khẩn cấp, cứu viện phụ nữ	113
Quầy phục vụ đa dạng quốc tế	Phục vụ về pháp luật, điện thoại tư vấn và thông dịch tiếng Việt, Trung, Anh, Indonesia, Thái và tiếng Miến Điện	2960-3456 chuyển 5122 - 5123 - 5124
Trung tâm phục vụ gia đình dân cư mới thành phố Tân Bắc	Phục vụ cá biệt, điện thoại tư vấn, phục vụ quan tâm	0800-250-890
Trung tâm quảng bá phục vụ tình nguyện thành phố Tân Bắc	Huấn luyện tình nguyện viên, giới thiệu và tuyển truyền	8966-8566
Trung tâm phục vụ việc làm chính phủ thành phố Tân Bắc	phục vụ việc làm, đào tạo nghề, tư vấn lập nghiệp, trợ cấp thất nghiệp	8969-2166
Đường dây nóng tư vấn về xét nghiệm sàng lọc sức khỏe phụ nữ	Phục vụ tư vấn, tuyển truyền, chuyển đến cơ quan khác	2257-7155 chuyển 1473
Trung tâm quản lý chăm sóc sức khỏe lâu dài thành phố Tân Bắc	Phục vụ chăm sóc tại nhà, phục vụ giúp đỡ trong thời gian ngắn	2254-8382
Trung tâm cho thuê / mượn thiết bị y tế thành phố Tân Bắc	Đánh giá, cho thuê / mượn và thu hồi thiết bị y tế	8286-7045
Trung tâm giáo dục gia đình chính phủ thành phố Tân Bắc	Phương án về hoạt động giáo dục gia đình	2272-4881
Trung tâm phục vụ phụ nữ và dân nguyện trú tại khu Ó Lai	Phục vụ tư vấn, quản lý cá biệt, phương án hoạt động, tuyển truyền về quyền lợi	2661-7206

Hạng mục trợ cấp

Hạng mục/ phụ hợp với điều khoản	Điều khoản 1, 2, 4, 5	Điều khoản 3	Nội dung trợ cấp	Thời hạn xin trợ cấp
Trợ cấp phí sinh hoạt mang tính khẩn cấp	✓	✓	Theo công cáo của nhà nước trong năm đó mức thấp nhất của chi phí sinh hoạt thuộc hộ thu nhập thấp mà mỗi người phải chi tiêu cho mỗi tháng tiêu chuẩn cấp phát gấp đôi, cao nhất được trợ cấp 3 tháng	Sự việc phát sinh trong vòng 6 tháng
Phụ cấp phí sinh hoạt hàng ngày cho con cái	✓	✓	Trẻ em từ 0 đến 15 tuổi, mỗi người được trợ cấp mỗi tháng là 1 phần 10 theo lương cơ bản của nhà nước quy định trong năm đó	Bất cứ lúc nào
Phụ cấp phí trông nom trẻ	Công lập	✓	Trẻ em chưa đủ 6 tuổi, được ưu tiên vào nhà trẻ công lập	Bất cứ lúc nào
	Tư lập	✓	Trẻ em chưa đủ 6 tuổi, mỗi người nhiều nhất được 1.500 đồng mỗi tháng	Chỉ trông trẻ trong vòng 6 tháng
Trợ cấp phí y tế khi bị tổn thương hoặc bệnh	✓	✓	Tham gia bảo hiểm y tế, không giới hạn trẻ em từ 0 đến 6 tuổi, người xin trợ cấp và trẻ em từ 6-18 tuổi tự trả phí y tế 30 ngàn, mỗi người được trợ cấp cao nhất 12 ngàn tân đài tệ mỗi năm	Sau khi bị bệnh hoặc tổn thương trong vòng 3 tháng
Trợ cấp chi phí tố tụng		✓	Cao nhất 50 ngàn	Vụ án tố tụng trong vòng 3 tháng
Vé máy bay về quê cho hôn phối nước ngoài	✓	✓	Khu vực Châu Á, mỗi người được trợ cấp cao nhất 20 ngàn. Khu vực Châu Phi, mỗi người được trợ cấp cao nhất 30 ngàn. Mỗi người giới hạn trợ cấp nhiều nhất một năm một lần.	Sau khi mùa về máy bay trong vòng 3 tháng

Đơn vị liên hệ

1. Ủy ban của các khu vực thành phố Tân Bắc
2. Các Trung tâm phục vụ phúc lợi xã hội chính phủ thành phố Tân Bắc
3. Trung tâm phòng chống bạo lực gia đình và xâm hại tình dục chính phủ thành phố Tân Bắc
4. Phòng phúc lợi phụ nữ và phát triển khu cộng đồng thuộc Cục Xã hội chính phủ thành phố Tân Bắc
Số điện thoại gọi trong khu vực thành phố Tân Bắc:
1999; (02)2960-3456 máy lẻ 3624



Những quy định và xét duyệt việc hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do chính phủ thành phố Tân Bắc thực hiện
Trang mạng: <http://www.sw.ntpc.gov.tw/web/SelfPageSetup?command=display&pageID=25200&page=view>